

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2025/HSST
Ngày 11/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Thị Viện

Ông Lê Hữu Tới

- Thư ký Tòa án phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Trần Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 11/3/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2025/QĐXXST-HS ngày 25/02/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, đối với các bị cáo:

1. Hồ Xuân T; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không

Sinh ngày 01/9/1995, tại xã L, huyện X, tỉnh Thanh Hóa; Nơi thường trú: Thôn T, xã L, huyện X, tỉnh Thanh Hoá; số thẻ CCCD: 038095041339; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Hồ Xuân V, sinh năm 1972; Họ và tên mẹ: Trịnh Thị Tha, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 11/10/2024. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.

2. Nguyễn Thanh M, giới tính: Nam; tên gọi khác: Không

Sinh ngày 18/6/1997, tại xã N, huyện X, tỉnh Thanh Hóa; nơi thường trú: Thôn P, xã N, huyện X, tỉnh Thanh Hoá; nơi ở hiện tại: Căn hộ A, chung cư Đ, phường T, thành phố H, tỉnh Thanh Hoá; số thẻ CCCD: 038097023485; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1961; Họ và tên mẹ: Đàm Thị L, sinh năm 1966; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 11/10/2024. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.

3. Nguyễn Văn B, giới tính: Nam; tên gọi khác: Không

Sinh ngày 15/9/2008, tại xã L, huyện X, tỉnh Thanh Hóa; nơi thường trú: Thôn T, xã L, huyện X, tỉnh Thanh Hoá; Số thẻ CCCD: 038208014646; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Nguyễn Văn N, sinh năm 1983; Họ và tên mẹ: Lê Thị K, sinh năm 1981; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 10/10/2024. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.

*** Người bào chữa :**

1. Ông Trương Hùng B – Luật sư thuộc VP Luật sư Bắc Thành, Đoàn Luật sư Thanh Hóa (Bào chữa cho bị cáo Hồ Xuân T) - Địa chỉ: Số 78, đường Lê Thế Long, P. Ba Đình, TP Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Bà Mai Thùy L - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa (Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn B). Có mặt.

*** Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Văn B:** Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1983 và bà Lê Thị K, sinh năm 1981 - Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện X, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Lê Quốc H , sinh năm 1985. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện S, tỉnh Thanh Hóa

2. Anh Tống Ngọc H , sinh năm 1999. Có mặt.

3. Chị Lê Thị N, sinh 2004. Có mặt.

Đều có địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện X, tỉnh Thanh Hóa.

4. Chị Cao Thị M, sinh năm 1999. Vắng mặt

Nơi thường trú: Thôn T, xã L, huyện X, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ hiện tại: Căn hộ A, chung cư Đ, phường T, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại Nhà nghỉ Minh Tiệp ở Tổ dân phố Tri Hòa, thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên vào hồi 14h30' ngày 10/10/2024, Đội CSĐT tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện Quảng Xương phối hợp với Công an thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương đã đến Nhà nghỉ Minh Tiệp tiến hành kiểm tra, xác M. Khi tổ công tác đến nơi thì phát hiện Nguyễn Văn B (sinh năm 2008) và Lê Quang H (sinh năm 2007) đều cư trú ở thôn T, xã L, huyện X đang đứng tại sảnh lễ tân. Tổ công tác yêu cầu hai nam thanh niên trên tự lấy đồ vật trong người để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi quần bên trái của Nguyễn Văn B, gồm: 01 túi nilon màu trắng, kích thước (4,5x4)cm, bên

trong chứa 02 viên nén màu tím và 01 túi nilon màu trắng miệng viền màu xanh, kích thước khoảng (2x2)cm, bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể. B khai báo đây là ma túy thuốc lắc và Ketamine của Hồ Xuân T (sinh năm 1995, nơi thường trú: Thôn T, xã L, huyện X, tỉnh Thanh Hoá) đưa cho B đi bán kiếm lời. Tổ công tác đã tuyên bố bắt người phạm tội quả tang và thu giữ niêm phong số vật chứng trên (ký hiệu M1); ngoài ra, còn thu giữ của B 01 điện thoại di động Iphone 6s, Imei: 355765075721471, gắn sim số 0921450249.

Tại Kết luận giám định số 3879/KL-KTHS ngày 16/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: (BL:163)

- 02 (hai) viên nén màu tím của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,952g, loại: MDMA.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,434g, loại: Ketamine.

Tiến hành xác M, truy xét nhanh đối với Hồ Xuân T, Cơ quan CSĐT đã xác định T đang có mặt tại Căn hộ A, chung cư Đ, phường T, thành phố H. Do đó vào hồi 17h30' ngày 10/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương phối hợp với Công an phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa đến Căn hộ A, chung cư Đ thì phát hiện trong phòng ngủ có 04 người, gồm: Hồ Xuân T; Nguyễn Thanh M (sinh năm 1997); Tống Ngọc H (sinh năm 1999) và Lê Thị N (sinh năm 2004) đều thường trú tại: Thôn P, xã N, huyện X, tỉnh Thanh Hoá, có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan CSĐT đã tiến hành lập biên bản vụ việc, thu giữ và niêm phong 01 bật lửa ga màu xanh; 01 đĩa sứ tròn màu trắng, dưới đáy đĩa có các vết màu đen, trên mặt đĩa có chứa chất rắn màu trắng dạng bột mịn (được bỏ vào túi nilon màu trắng trong suốt, miệng viền đỏ, kích thước khoảng (4x4)cm, nghi là ma túy); 01 thẻ ngân hàng BIDV mang tên CAO THI MAI có bám dính chất rắn màu trắng dạng bột mịn; 01 ống hút (được cuốn bằng tờ tiền 10.000đ) có bám dính chất rắn màu trắng dạng bột mịn (được niêm phong vào trong một hộp giấy carton, ký hiệu A); 01 chiếc loa màu đen có in chữ "SOUNDMAX"; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 02 viên nén màu xanh và 01 tờ tiền mệnh giá 1.000đ được gấp nhỏ, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (được niêm phong trong một phong bì, ký hiệu B); 01 túi nilon màu trắng trong suốt, miệng viền màu đỏ, kích thước khoảng (13x7)cm, bên trong chứa 65 viên nén màu xanh và 01 túi nilon màu trắng trong suốt, kích thước khoảng (13x7)cm, bên trong chứa chất rắn tinh thể màu trắng (được niêm phong trong một phong bì, ký hiệu C). Ngoài ra còn tạm giữ của Hồ Xuân T 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s màu vàng, lắp sim số 0967436245; của Nguyễn Thanh M 01 chiếc điện thoại di động Iphone 14 ProMax màu tím, lắp sim số 0397854567.

** Tại bản kết luận giám định số 3881/KL-KTHS ngày 16/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:*

- Hộp carton ký hiệu A:

+ Chất rắn màu trắng dạng bột mịn đựng trong túi nilon màu trắng trong suốt niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,410g, loại: Ketamine.

+ Chất rắn màu trắng dạng bột mịn bám dính trên bề mặt đĩa sứ tròn màu trắng niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine. Không xác định được khối lượng chất ma túy bám dính.

+ Chất rắn màu trắng dạng bột mịn bám dính trên bề mặt thẻ nhựa niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine. Không xác định được khối lượng chất ma túy bám dính.

+ Chất rắn màu trắng dạng bột mịn bám dính bên trong 01 ống hút được cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000đ niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng chất ma túy bám dính.

- Phong bì ký hiệu B:

+ 02 viên nén màu xanh niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,928g, loại MDMA.

+ Chất rắn tinh thể màu trắng niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,428g, loại: Ketamine.

- Phong bì ký hiệu C:

+ 65 viên nén màu xanh niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 30,303g, loại: MDMA.

+ Chất rắn tinh thể màu trắng niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 34,565g, loại: Ketamine.

(Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 35,403g loại: Ketamine và 31,231g, loại: MDMA)

** Tại bản kết luận giám định số 3883/KL-KTHS ngày 16/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:*

- Tìm thấy chất ma túy, loại: MDMA, Ketamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Hồ Xuân T, Nguyễn Thanh M, Tống Ngọc H, Lê Thị N gửi đến giám định.

* Kết quả điều tra có đủ căn cứ xác định: Do không có công việc ổn định và muốn kiếm tiền nhanh chóng nên Hồ Xuân T đã nghĩ đến việc mua ma túy về bán kiếm lời. Đầu tháng 10/2024, T nói chuyện và thống nhất với Nguyễn Văn B về việc T đưa ma túy thuốc lắc và Ketamine cho B đi bán lẻ và sẽ trả công cho B mỗi lần đi bán ma túy là 200.000đ.

Khoảng hơn 23h ngày 09/10/2024, B gọi điện cho T nói có khách gọi hỏi mua 02 viên thuốc lắc và nửa chỉ Ketamine. T nói với B đi đến và lấy 02 viên thuốc lắc và 01 gói Ketamine T đang để trên tường bờ rào ở chỗ gần cây đu đủ nhà T. B đã đến lấy số ma túy trên để bán cho khách nhưng sau đó không thấy khách gọi lại để mua nên B nói lại cho T biết, thì T nói với B cứ cầm lấy, khi nào có khách hỏi mua thì bán. Sau đó vào khoảng 13h30' ngày 10/10/2024 B gọi điện và

nhờ Lê Quang H chở đi có việc, khi Huy đi xe mô tô đến thì B hướng dẫn Huy chở đến nhà nghỉ Minh Tiếp ở thị trấn Tân Phong. Đến nơi khi đang ở sảnh lễ tân thì bị Công an bắt quả tang.

Đối với Hồ Xuân T: Khoảng gần 08h ngày 10/10/2024, T gọi điện cho Nguyễn Thanh M hỏi nợ tiền ăn nhậu M đã vay thì M chuyển vào tài khoản số 30109199599999 thuộc ngân hàng TMCP Quân đội (MB bank) cho T 5.600.000đ. Nhận được tiền thì T gọi điện cho M nói "*Hôm nào rảnh rồi rủ thằng Hiếu, mấy anh em ngồi lại chơi một hôm (ý nói là chơi ma túy)*". Thì M nói lại "*Hôm nay con người yêu tao đi du lịch, có chi tao gọi*". Đến khoảng 11h cùng ngày thì M gọi điện cho T nói "*Người yêu tao đi rồi, lên đây chơi*". T đồng ý và nói "*Ừ, hôm nay tao mời mi với vợ chồng Hiếu, Tuyết; mi gọi vợ chồng Hiếu, Tuyết đi*" (ý nói mời mọi người sử dụng ma túy). M đồng ý và gọi điện cho Hiếu nhưng Hiếu không nghe máy nên M gọi lại cho T nói "*Thằng Hiếu không nghe máy, mi gọi lại cho Hiếu đi*". Sau đó, T gọi điện cho Hiếu thì Hiếu nghe máy, T nói "*Vợ chồng em có rảnh không, chạy lên nhà M chỗ chung cư Đông Bắc chơi với anh*", Hiếu đồng ý. T liền lấy ra 02 viên thuốc lắc và 01 gói nhỏ Ketamine gói vào tờ tiền 1000đ rồi bỏ vào vỏ bao thuốc Thăng Long, mục đích mang đến nhà M sử dụng, đồng thời cầm theo số ma túy mà T đang cất giấu để bán. Đến khoảng hơn 12 giờ cùng ngày thì T đi đến và lên căn hộ số 222 chung cư Đông Bắc của M. Cả hai đi vào phòng ngủ thì T lấy ra và sử dụng 01 viên thuốc lắc, còn đưa cho M 01 viên thuốc lắc sử dụng. Sau đó, T lấy đĩa sứ và chiếc thẻ ngân hàng để ở trên bàn trang điểm trong phòng ngủ mang vào phòng vệ sinh và lấy túi Ketamine đổ một phần ra đĩa sứ, dùng bật lửa ga đốt phía dưới đĩa sứ cho nóng rồi dùng thẻ ngân hàng xào nhỏ thành bột mịn mang để lên giường. T lấy tờ tiền Polime 10.000đ của mình cuộn thành ống hút rồi tự sử dụng Ketamine, xong đưa đĩa Ketamine cho M tự sử dụng. T tiếp tục lấy ra 02 viên thuốc lắc để trên bàn cho vợ chồng Hiếu đến sử dụng, số ma túy còn lại T lấy hết ra để ở trên bàn trang điểm trong phòng ngủ. Đến khoảng hơn 14h thì Tống Xuân Hiếu và Lê Thị N đến, T ra mở cửa phòng cho Hiếu và Tuyết vào phòng ngủ của M. Khi vào trong phòng ngủ, Hiếu và Tuyết thấy trong phòng chỉ có T và M đang sử dụng ma túy và nằm trên giường nghe nhạc và thấy trên giường có 01 đĩa sứ màu trắng đựng ma túy Ketamine đã được xào sẵn, trên bàn trang điểm có 02 viên thuốc lắc, 01 túi nilon màu trắng đựng nhiều viên thuốc lắc và 01 túi nilon màu trắng đựng Ketamine. Lúc này Hiếu và Tuyết tự lấy mỗi người 01 viên thuốc lắc ở trên bàn trang điểm sử dụng, rồi cũng tự lấy đĩa ma túy Ketamine trên giường sử dụng. Sử dụng xong cả hai cùng nằm xuống giường nghe nhạc. Đến khoảng 17h30' cùng ngày thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra lập biên bản.

* Vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ gồm có:

- Các chất ma túy còn lại sau khi giám định ; 01 đĩa sứ tròn màu trắng; 01 thẻ ngân hàng mang tên "CAO THI MAI"; 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000đ (kèm hai vỏ đầu lọc thuốc lá); 01 chiếc loa màu đen, có in chữ "SOUNDMAX" (đã qua sử dụng); 01 bật lửa ga màu xanh.

Quá trình điều tra Hồ Xuân T, Nguyễn Thanh M, Nguyễn Văn B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Cáo trạng số: 14/CT-VKS-P1 ngày 21/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Hồ Xuân T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Thanh M về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Văn B về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố các bị cáo: Hồ Xuân T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; Nguyễn Thanh M phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; Nguyễn Văn B phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

* Về hình phạt:

- Đối với Hồ Xuân T: Áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35, Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo 16 đến 17 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 08 đến 09 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 24 đến 26 năm tù.

- Đối với Nguyễn Thanh M: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Đối với Nguyễn Văn B: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35, Điều 91, 98, 101; Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên, đề nghị xử phạt bị cáo 02 năm đến 02 năm 06 tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

- Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Hồ Xuân T 10 - 20 triệu đồng.

* Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Áp dụng Điều 47 BLHS

+ Tịch thu tiêu hủy: Đối với các chất ma túy còn lại sau giám định; 01 đĩa sứ tròn màu trắng; 01 thẻ ngân hàng mang tên “CAO THI MAI”; hai vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 chiếc loa màu đen có in chữ “SOUNDMAX” (đã qua sử dụng); 01 bật lửa ga;

+ Tịch thu sung công quỹ: 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000đ

* Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- *Tại văn bản trình bày quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Hồ Xuân T: Thống nhất với tội danh, khung hình phạt mà cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo mức hình phạt thấp nhất của*

khung hình phạt.

- *Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn B:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại Khoản 1 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91 và Điều 101 BLHS năm 2015; Điều 119 Luật tự pháp người chưa thành niên, cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt, cụ thể mức hình phạt từ 18 tháng đến 24 tháng tù

Bị cáo T, bị cáo B thống nhất với ý kiến bào chữa của luật sư và trợ giúp viên pháp lý. Bị cáo M không có ý kiến tự bào chữa và tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:* Quá trình điều tra, truy tố. Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng.

[2] *Về chứng cứ xác định tội phạm:*

[2.1] Tại phiên tòa các bị cáo Hồ Xuân T, Nguyễn Văn B khai nhận: Đầu tháng 10 năm 2024, Hồ Xuân T nói chuyện và thống nhất với Nguyễn Văn B về việc T sẽ đi mua ma túy và cung cấp ma túy (thuốc lắc và Ketamine) cho B đi bán lẻ. T sẽ trả công cho B mỗi lần đi bán ma túy là 200.000đ, B đồng ý. Khoảng hơn 14h30' ngày 10/10/2024, B cất giấu 02 viên thuốc lắc và 01 gói Ketamine của T mang đi bán cho khách, khi chưa kịp bán thì bị bắt quả tang tại nhà nghỉ Minh Tiệp ở Tổ dân phố Tri Hòa, thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Qua giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,952g, loại: MDMA và 0,434g, loại: Ketamine

Hồ Xuân T, Nguyễn Thanh M khai nhận: Từ hơn 12h đến 17h30' ngày 10/8/2024 tại căn hộ số 222 chung cư Đông Bắc thuộc phường Trường Thi, thành phố Thanh Hoá, Hồ Xuân T cung cấp ma túy, xào ke, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy; còn Nguyễn Thanh M sử dụng nơi ở của mình tổ chức cho Tống Ngọc H, Lê Thị N và bản thân mình sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra tại chỗ còn thu giữ của Hồ Xuân T tổng cộng 67 viên thuốc lắc và Ketamine, qua giám định là ma túy có tổng khối lượng là 35,403g loại: Ketamine và 31,231g, loại: MDMA.

[2.2] Tại phiên tòa, các bị cáo không bổ sung thêm tình tiết gì làm thay đổi nội dung vụ án.

[2.3] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét Nguyễn Văn B, Hồ Xuân T, Nguyễn Thanh M, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu điện tử; Bản

kết luận giám định số 3881/KL-KTHS ngày 16/10/2024, Bản kết luận giám định số 3883/KL-KTHS ngày 16/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án; Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Quyết định truy tố và Luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa có căn cứ pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Hồ Xuân T phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Thanh M phạm tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Văn B phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Các bị cáo nhận thức được tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến nhiều hệ lụy xấu cho xã hội cũng như nhiều tội phạm khác và gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó cần phải được xử lý nghiêm Mtheo pháp luật hình sự.

[4] Xét vai trò của các bị cáo. Trong vụ án "*Mua bán trái phép chất ma túy*" Hồ Xuân T là người cung cấp ma túy, thuê Nguyễn Văn B bán ma túy. Do đó, T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy thu giữ của B và số ma túy thu giữ của T tổng cộng là 32,183g, loại: MDMA và 35,837g, loại: Ketamine. Vì vậy, T có vai trò thứ nhất trong vụ án; còn B giúp T bán ma túy lấy tiền công nên giữ vai trò thứ hai.

Trong vụ án "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" Hồ Xuân T là người khởi xướng, cung cấp ma túy, xào ke nên giữ vai trò thứ nhất; còn Nguyễn Thanh M khi được T rủ rê đã dùng nơi ở của mình để cho mọi người sử dụng trái phép chất ma túy nên giữ vai trò thứ hai.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- + Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- + Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Nguyễn Thanh M có bác ruột là thương binh, có chú ruột được tặng thưởng huân chương chiến công hạng ba, vì vậy được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn B thời điểm phạm tội và đến ngày xét xử bị cáo chưa thành niên vì vậy áp dụng Điều 90, Điều 91, Điều 98 Bộ luật Hình sự về nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội; Điều 115, Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên để xem xét mức hình phạt đối với bị cáo .

Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ, vai trò, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để phân hóa hình phạt tương xứng phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo T phạm hai tội, trong đó tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với số lượng lớn, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T. Bị cáo M không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định; Bị cáo B là người chưa thành niên, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo M, bị cáo B.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Số ma túy còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành vì vậy cần tịch thu hủy.

- 01 đĩa sứ màu trắng, 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000VNĐ, 02 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 bật lửa ga màu xanh là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng vì vậy cần tịch thu tiêu hủy. 01 thẻ nhựa dạng thẻ ngân hàng có chữ BIDV tên CAO THI MAI quá trình điều tra chị Cao Thị M không có yêu cầu nhận lại chiếc thẻ vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc đã cũ thu giữ của Nguyễn Văn B; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14, màu tím, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thanh M; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, đã qua sử dụng thu giữ của Hồ Xuân T; 01 chiếc loa màu đen có in chữ “SOUNDMAX” thu giữ của Nguyễn Thanh M là công cụ, phương tiện phạm tội, vì vậy cần tịch thu phát mãi sung công quỹ nhà nước.

[8] *Về các tình tiết khác có liên quan đến vụ án*:

- Đối với nguồn gốc ma túy Hồ Xuân T khai mua của người nam thanh niên tên là "Ba" vào ngày 07/10/2024 tại khu phố Bình Hưng Hòa B, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí M. Người tên Ba này T quen năm 2020 khi làm lao động tự do ở thành phố Hồ Chí M. T chỉ biết người này giới thiệu tên là Ba khoảng 30 tuổi, sinh sống ở quận 12, thành phố Hồ Chí M, còn Ba giới thiệu đúng tên thật hay tên giả thì T không khẳng định được. Vì không biết rõ cụ thể nhân thân và địa chỉ cư trú của Ba và việc mua ma túy vào ngày 07/10/2024 thì Ba cũng không gặp trực tiếp T, mà chỉ giao dịch qua zalo và B T để tiền mua ma túy ở dưới chân cột điện trong hẻm, rồi đi lại bãi rác gần đó lấy ma túy ở trong gói thuốc lá Caraven A đang để ở dưới đất. Do đó, Cơ quan CSĐT không có căn cứ để tiếp tục điều tra làm rõ.

- Đối với Tống Ngọc H và Lê Thị N: Quá trình điều tra xác định Hiếu và Tuyết là vợ chồng; khi Hiếu được T rủ lên nhà Mchơi thì Hiếu B vợ đi cùng chứ không biết T rủ lên để sử dụng ma túy. Khi lên đến nơi thấy có ma túy sẵn thì cả hai tự sử dụng. Căn cứ kết quả xét nghiệm chất ma túy có trong nước tiểu của Hiếu và Tuyết đều dương tính với ma túy loại MDMA và Ketamine. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tống Ngọc H và Lê Thị N là đúng quy định.

- Đối với Lê Quang Huy: Quá trình điều tra xác định khoảng 13h30' ngày 10/10/2024 Nguyễn Văn B nhờ Huy chở đi có việc sau đó đến nhà nghỉ Minh Tiệp; bản thân Huy không biết việc B nhờ chở đi bán ma túy. Do đó không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Huy.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm h khoản 3 Điều 251; Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58, Điều 55 BLHS đối với bị cáo Hồ Xuân T; Điểm b khoản 2 Điều 255 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Thanh M; Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58, Điều 91, Điều 101 BLHS; Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo Nguyễn Văn B.

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Xuân T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; Nguyễn Thanh M phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; Nguyễn Văn B phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt:

- Hồ Xuân T 16 (Mười sáu) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 08 (tám) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 24 (Hai bốn) năm tù, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/10/2024

- Nguyễn Thanh M 07 (Bảy) năm tù, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/10/2024.

- Bị cáo Nguyễn Văn B 24 (Hai tư) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/10/2014.

+ **Về hình phạt bổ sung:** Phạt bổ sung bị cáo Hồ Xuân T 10.000.000 đồng. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Thanh M, bị cáo Nguyễn Văn B.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ Sổ ma túy còn lại sau giám định đựng trong phong bì được dán kín niêm phong ký hiệu T2, mặt trước ghi “TC1183CAQ.Xương”. Mặt sau có các chữ ký chữ viết ghi rõ họ tên Trần Thị Thúy Hằng, Lại Thị Thanh Loan, Bùi Ngọc Dũng, Nguyễn Trung Đức và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá (Kèm KLGD số 3881/Kl-KTHS ngày 16/10/2024) và 01 phong bì được dán kín niêm phong ký hiệu T2, mặt trước ghi “TC1182CAQ.Xương”. Mặt sau có các chữ ký chữ viết ghi rõ họ tên Trần Thị Thúy Hằng, Lại Thị Thanh Loan, Bùi Ngọc Dũng, Nguyễn Trung Đức và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá (Kèm KLGD số 3879/Kl-KTHS ngày 16/10/2024)

+ 01 đĩa sứ màu trắng, 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000VNĐ, 02 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 bật lửa ga màu xanh là công cụ phạm tội; 01 thẻ nhựa dạng thẻ ngân hàng có chữ BIDV tên CAO THI MAI không có giá trị sử dụng vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu phát mãi sung công quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc đã cũ thu giữ của Nguyễn Văn B; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14, màu tím, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thanh M; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, đã qua sử dụng thu giữ của Hồ Xuân T; 01 chiếc loa màu đen có in chữ “SOUNDMAX” thu giữ của Nguyễn Thanh M là công cụ, phương tiện phạm tội.

Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng số 61/2025/TV-CTHADS ngày 23/01/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa và Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá.

Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Mục 1 phần I, Điểm b Tiểu mục 1.3 Mục 1 phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao HN;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá (P1);
- Công an tỉnh Thanh Hoá;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Dung